

*

Số 07-NQ/ĐU

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt trong tình hình mới

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tình hình

Năm 2015, trật tự an toàn giao thông đường sắt (TTATGTĐS) diễn biến phức tạp hơn so với năm 2014, tai nạn GTĐS tăng cả ba tiêu chí: số vụ tăng 25,4%, số người bị chết tăng 33%, số người bị thương tăng 15,6%, trong đó tai nạn GTĐS do chủ quan tăng 37,5%. Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN) đã ban hành Chỉ thị số 09-CT/ĐU ngày 15 tháng 4 năm 2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo ATGTĐS.

Sau gần ba năm thực hiện Chỉ thị, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, các đơn vị đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp đảm bảo TTATGTĐS. Vai trò lãnh đạo của Đảng được phát huy, nhận thức về công tác đảm bảo TTATGTĐS của các tổ chức và người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên, người lao động bước đầu được nâng lên. TTATGTĐS đã có những chuyển biến tích cực: Hành khách đi tàu được đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra tai nạn chạy tàu đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng do chủ quan; tai nạn giao thông đường sắt giảm cả ba tiêu chí: Số vụ, số người bị chết, số người bị thương.

Tuy nhiên, kết quả trên chưa có tính bền vững, tai nạn GTĐS vẫn đang là vấn đề gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng lớn đến uy tín và thương hiệu của ngành Đường sắt. Công tác đảm bảo TTATGTĐS còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế sau:

- TTATGTĐS từ các nguyên nhân khách quan nhìn chung vẫn diễn biến phức tạp, khó lường; gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản của ngành Đường sắt và xã hội.

- Các nguy cơ uy hiếp ATGTĐS do chủ quan vẫn còn xảy ra, điển hình là thời gian vừa qua đã xảy ra một số vụ việc do nhân viên làm công tác liên quan đến chạy tàu vi phạm quy trình, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn chạy tàu như: gửi tàu vào khu gian phong tỏa khi chưa được phép; đón tàu vào đường có xe; tàu vào khu gian khi không có chứng vật chạy tàu; tàu vượt mốc, vượt tín hiệu ngừng; tàu bị trôi dök,...

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

2.1. Nguyên nhân chủ quan:

- Còn có cấp ủy đảng, người đứng đầu đơn vị, người đại diện phần vốn chưa

thật sự quan tâm đúng mức đến công tác đảm bảo ATGTĐS; trật tự, kỷ cương về an toàn chạy tàu có phần bị buông lỏng; công tác chỉ đạo còn bị động; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm chưa nghiêm, chưa kịp thời.

- Năng lực của một số nhân viên đường sắt trực tiếp làm công tác chạy tàu còn hạn chế; ý thức tự giác chấp hành và thực hiện các qui trình, qui phạm, qui định của pháp luật về TTATGTĐS chưa tốt, còn tùy tiện cắt xén qui trình, qui tắc; không tuân thủ thời gian nghỉ ngơi trước khi lên ban, dẫn đến sức khỏe không đảm bảo để làm việc,...là nguy cơ trực tiếp gây ra tai nạn.

- Công tác quản lý về lĩnh vực ATGTĐS chưa đồng bộ; thiếu sự phối hợp có hiệu quả giữa các đơn vị, doanh nghiệp trong công tác đảm bảo ATGTĐS; nguồn lực cho công tác đảm bảo ATGTĐS còn thiếu và bị phân tán, nhất là nhân lực có chất lượng cho công tác đảm bảo ATGTĐS.

- Cơ sở vật chất, bao gồm từ kết cấu hạ tầng đến trang thiết bị, phương tiện vận tải xuống cấp nhưng chưa được đầu tư đúng mức, đồng bộ, kịp thời. Chất lượng khám chữa, chỉnh bị phương tiện vận tải, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt (KCHTĐS) chưa đạt yêu cầu.

- Tại nhiều đơn vị công tác vận động cán bộ, công nhân viên, người lao động nâng cao ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm được giao, thực hiện các phong trào thi đua giữ vững an toàn chạy tàu, xây dựng chính qui- văn hóa- an toàn chưa được thường xuyên, liên tục.

- Công tác tuyên truyền về đảm bảo TTATGTĐS chưa tốt, hiệu quả chưa cao, nhất là việc tuyên truyền về thực hiện Luật đường sắt cho nhân dân các địa phương có đường sắt đi qua.

2.2. Nguyên nhân khách quan:

- Trên hệ thống đường sắt quốc gia còn tồn tại quá nhiều giao cắt cùng mức với đường bộ, hiện còn trên 4 nghìn lối đi tự mở qua đường sắt không đảm bảo yếu tố an toàn.

- Các hành vi vi phạm TTATGTĐS, đặc biệt là lấn chiếm hành lang ATGTĐS, mở lối đi trái phép chưa được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh.

- Ý thức tự giác chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của người tham gia giao thông, đặc biệt là người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ chưa tốt. Một số địa phương có đường sắt đi qua chưa làm hết chức trách, nhiệm vụ về đảm bảo TTATGTĐS của địa phương mình theo qui định.

- Sự gia tăng nhanh chóng của phương tiện giao thông đường bộ, sự phát triển, mở rộng giao thông đường bộ đã làm gia tăng mật độ lưu thông qua các vị trí giao cắt cùng mức giữa đường sắt và đường bộ, theo thống kê gần 70% số vụ tai nạn GTĐS xảy ra trên các giao cắt cùng mức.

Từ năm 2014 đến nay, thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GTVT và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, Tổng công ty ĐSVN đã đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu và đổi mới toàn diện, trọng tâm là cổ phần hóa và thoái vốn tại các doanh nghiệp không phải là ngành nghề kinh doanh chính. Mô hình tổ chức mới đi vào hoạt động làm thay đổi cơ bản về hình thức, bản chất sở hữu, phương thức

lãnh đạo, quản lý, cũng như mối quan hệ giữa các đơn vị; từ đó cũng nảy sinh một số bất cập cần phải sớm nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Đồng thời, đã xuất hiện nhiều loại hình doanh nghiệp mới, trong khi đó các qui định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức đảng trong một số loại hình doanh nghiệp chưa được bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành kịp thời, dẫn đến hoạt động của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp này còn lúng túng, không thể hiện được sự lãnh đạo của tổ chức đảng, nhận thức của một số cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy chưa tốt, chưa thấy hết vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng trong công tác đảm bảo ATGTĐS.

Trước tình hình trên, để tiếp tục nâng cao vai trò của các cấp ủy đảng đối với công tác đảm bảo TTATGTĐS, Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN yêu cầu cấp ủy, chuyên môn và các đoàn thể chính trị các cấp trong toàn Tổng công ty tập trung triển khai thực hiện tốt các nội dung sau đây:

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo:

- Mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động trong Tổng công ty ĐSVN cần nhận thức sâu sắc: An toàn là giá trị cốt lõi của Tổng công ty ĐSVN, là lợi thế của giao thông vận tải đường sắt, luôn gắn chặt với sự tồn tại, phát triển của từng đơn vị và của Tổng công ty ĐSVN.

- Đảm bảo TTATGTĐS đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy đảng đóng vai trò quyết định. Các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu phải xác định lãnh đạo đảm bảo TTATGTĐS là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, phải được thực hiện thường xuyên, liên tục; nhất là trong công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực, ứng dụng khoa học công nghệ cho công tác đảm bảo ATGTĐS;

- Coi trọng phương châm “Chủ động phòng ngừa, kịp thời ứng phó” trong chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ công tác đảm bảo ATGTĐS. Trong đó, phòng ngừa là chủ đạo, xuyên suốt quá trình sản xuất kinh doanh vận tải đường sắt, phòng ngừa phải được thực hiện mọi nơi, mọi lúc.

- Làm thay đổi mạnh mẽ nhận thức và hành động, từ người lãnh đạo, quản lý cho đến cán bộ, đảng viên, người lao động trong đảm bảo TTATGTĐS. Gắn trách nhiệm và xử lý nghiêm người đứng đầu, người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị để xảy ra mất ATGTĐS.

2. Mục tiêu:

Mục tiêu tổng quát: Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu đơn vị, các tổ chức đoàn thể về công tác đảm bảo TTATGTĐS; thực hiện toàn diện, đồng bộ, liên tục các chủ trương, giải pháp nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ công tác bảo đảm TTATGTĐS; phấn đấu hằng năm giảm chi phí, giảm ít nhất từ 5% tai nạn GTĐS trở lên; đảm bảo an toàn tuyệt đối hành khách đi tàu.

Mục tiêu cụ thể cho giai đoạn 2018-2020 và sau năm 2020: Không để xảy ra tai nạn chạy tàu đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng do chủ quan. Hằng năm giảm ít nhất 5% tai nạn chạy tàu nghiêm trọng, ít nghiêm trọng và sự cố chạy tàu

có tính chất nghiêm trọng do chủ quan. Góp phần kìm chế và giảm thiểu sự cố, tai nạn chạy tàu do khách quan; phấn đấu giảm ít nhất 5% tai nạn GTĐS trên cả sáu tiêu chí: số vụ, số người bị chết, số người bị thương, thiệt hại về tài sản, thời gian bế tắc chính tuyến và thời gian chậm tàu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Tập trung tham gia xây dựng các văn bản pháp quy để triển khai thực hiện Luật Đường sắt 2017. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, quy trình liên quan, nhằm siết chặt công tác quản lý an toàn; kiểm tra, kiểm soát chất lượng thực hiện quy trình sản xuất tại từng bộ phận sản xuất, đơn vị.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGTĐS bằng nhiều hình thức phù hợp, nhất là đội ngũ trực tiếp làm công tác liên quan đến chạy tàu. Triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến đảm bảo ATGT.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện các giải pháp đảm bảo ATGTĐS, trong quản lý và kiểm soát về ATGTĐS.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của Tổng công ty để nâng cao chất lượng KCHTĐS, phương tiện thiết bị vận tải, đảm bảo an toàn chạy tàu, nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp vận tải. Nghiên cứu đề xuất cơ chế với các cơ quan quản lý nhà nước để thu hút và triển khai công tác xã hội hóa đảm bảo TTATGTĐS.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kèm theo các biện pháp cụ thể về công tác đảm bảo TTATGTĐS phù hợp với điều kiện, đặc thù của từng đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý về lĩnh vực an toàn tại Tổng công ty và các đơn vị. Kiện toàn bộ máy làm công tác quản lý ATGTĐS, đảm bảo cơ cấu hợp lý, tinh gọn và hiệu quả. Các đơn vị phải xây dựng, ban hành quy định kèm theo biện pháp cụ thể về công tác quản lý an toàn.

- Sau mỗi vụ việc, cần tổ chức phân tích, kết luận nguyên nhân, quy kết trách nhiệm đảm bảo khách quan, chính xác, rõ ràng; kịp thời rút ra bài học kinh nghiệm, xử lý nghiêm minh đối với cá nhân, tổ chức vi phạm và phổ biến công khai, rộng rãi.

- Rà soát, sắp xếp bố trí phù hợp đội ngũ trực tiếp làm công tác chạy tàu, kiên quyết đưa ra khỏi đội hình những người thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm qui trình qui phạm. Hằng năm tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn giữa người lao động với thủ trưởng đơn vị, giữa thủ trưởng đơn vị cấp dưới với thủ trưởng cấp trên. Gắn chặt trách nhiệm, xử lý nghiêm người đứng đầu cấp ủy và chuyên môn, người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp cổ phần trong công tác đảm bảo ATGTĐS theo qui định xử lý trách nhiệm người đứng đầu của Tổng công ty (Quyết định số 1779/QĐ-ĐS ngày 21/12/2017).

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại để lực lượng lao động nhanh chóng tiếp cận, làm chủ các công nghệ, thiết bị mới khi đưa vào sử dụng; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác sát hạch chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng trực tiếp làm công tác liên quan đến chạy tàu.

- Trường Cao đẳng đường sắt cần quan tâm đến công tác giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên ngay từ khi còn học tại Trường, nhất là về tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, thái độ nghề nghiệp đối với từng chức danh sau này làm việc tại ngành Đường sắt.

- Đổi mới, linh hoạt trong công tác kiểm tra ATGTĐS. Chú trọng kiểm tra đột xuất, đảm bảo kiểm tra có trọng tâm, đúng trọng điểm. Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc giám sát nhau giữa các chức danh làm công tác chạy tàu trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Gắn trách nhiệm của cán bộ kiểm tra, đơn vị được kiểm tra với kết quả kiểm tra và xử lý sau kiểm tra. Kiên quyết không bố trí công việc, đình chỉ công tác với các trường hợp không đủ sức khỏe làm việc theo qui định.

- Tập trung triển khai thực hiện các dự án, công trình nâng cấp, cải tạo KCHTĐS, đặc biệt là các dự án nâng cấp, lắp đặt tín hiệu cảnh báo tự động, cần chắn tự động cho đường ngang biển báo, xây dựng hệ thống đường gom, cầu vượt, hầm chui, rào ngăn cách đường sắt với khu dân cư,...theo Quyết định 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch lập lại hành lang ATGT đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014-2020. Rà soát lại hệ thống hạ tầng, thông tin tín hiệu, trang thiết bị liên quan đến công tác tổ chức chạy tàu để bổ sung, cải tạo kịp thời, phù hợp.

- Quan tâm, chăm lo, cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần cho người lao động; nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của người lao động để giải đáp, giải quyết, kiến nghị giải quyết. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích người lao động tự giác học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng vào công tác đảm bảo an toàn chạy tàu.

- Tiếp tục duy trì, phát huy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động liên hiệp lao động khu ga và kiểm tra thiết bị định kỳ khu ga.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thi đua xây dựng đơn vị “Chính quy - Văn hóa - An toàn”; thực hiện phương châm kinh doanh “An toàn - Thuận tiện - Thân thiện - Đúng giờ - Hiệu quả”.

2. Nhiệm vụ, giải pháp của các lĩnh vực

2.1. Đối với các đơn vị Vận tải:

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng Quy tắc quản lý kỹ thuật ga, đảm bảo phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho từng chức danh. Đảm bảo người lao động trước khi lên ban được nghỉ ngơi đầy đủ theo quy định; thực hiện thành thạo quy trình tác nghiệp, luôn làm chủ được trang thiết bị, dụng cụ phục vụ đảm bảo an toàn chạy tàu.

- Thực hiện rà soát, bổ sung đầy đủ các giải pháp, qui trình chi tiết đảm bảo an toàn chạy tàu tại các ga, nhất là tại các ga đang sử dụng thiết bị điện khí tập trung kiểu 6502, SSI.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát tải trọng tại các ga; kiên quyết xử lý các trường hợp xếp hàng quá tải từ các phương tiện giao thông khác lên phương tiện giao thông đường sắt và ngược lại.

- Tích cực đấu tranh, phòng chống việc lợi dụng phương tiện vận tải đường sắt để buôn lậu, gian lận thương mại.

- Đội ngũ trưởng tàu, tiếp viên, nhân viên kỹ thuật trên tàu, trạm khám xe, xưởng sửa chữa, chính bị phải được bố trí theo hướng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, chủ động phòng ngừa sự cố, tai nạn.

- Thường xuyên rà soát lực lượng, phương tiện phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn. Nâng cao chất lượng, khả năng ứng phó, cơ động của các đơn vị làm công tác cứu hộ, cứu nạn.

2.2. Đối với các đơn vị quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo ATGTĐS trong công tác quản lý, duy tu, bảo trì KCHTĐS.

- Chú trọng xử lý, giảm thiểu các điểm xóc lắc, những yếu tố khác gây mất an toàn của KCHTĐS.

- Đảm bảo hệ thống thiết bị tại các đường ngang luôn hoạt động ổn định. Kiểm soát chặt chẽ và xử lý kịp thời các hư hỏng phát sinh. Đảm bảo an toàn tuyệt đối tại các đường ngang có người gác.

- Hoàn thành việc nâng cấp 452 đường ngang biển báo thành đường ngang cảnh báo tự động có cản chắn tự động.

- Thường xuyên rà soát, thực hiện đầy đủ các giải pháp được quy định tại quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT với UBND các tỉnh, thành phố có đường sắt đi qua trong đảm bảo ATGT tại các điểm giao cắt giữa đường sắt và đường bộ; không để phát sinh thêm lối đi tự mở.

- Chủ động phối hợp, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền, chính quyền các địa phương xây dựng kế hoạch, lộ trình đóng toàn bộ lối đi tự mở qua đường sắt, những vị trí không thể đóng được thì tổ chức các giải pháp đảm bảo an toàn.

- Có giải pháp quản lý hiệu quả hành lang ATGTĐS.

2.3. Đối với các đơn vị sửa chữa, chính bị, vận dụng đầu máy, toa xe:

- Tập trung các giải pháp để phòng ngừa các yếu tố vi phạm do nguyên nhân con người, nhất là đội ngũ lái máy, nhân viên khám, chữa, chính bị đầu máy, toa xe,...

- Kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành quy trình sản xuất, chất lượng vật tư, phụ tùng, đầu vào trong công tác sửa chữa, bảo dưỡng, đảm bảo phương tiện đủ tiêu chuẩn kỹ thuật theo đúng các cấp trước khi đưa ra khai thác vận dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định tác nghiệp kỹ thuật ngoài vận dụng, nhằm giảm thiểu các sự cố gây trở ngại chạy tàu ảnh hưởng đến kế hoạch vận tải.

- Các tai nạn, sự cố khi xảy ra phải được tổ chức phân tích tìm nguyên nhân, quy trách nhiệm cụ thể đến cá nhân, tập thể và có giải pháp để thực hiện chống tái diễn.

2.4. Đối với các hệ khác có tham gia hoạt động trên đường sắt:

Cấp ủy các đơn vị chủ động phối hợp với chuyên môn xây dựng các quy định, đề ra các giải pháp cụ thể cho các hoạt động của đơn vị mình khi tham gia hoạt động trên đường sắt, đảm bảo ATGTĐS, không để xảy ra các vụ tai nạn, sự cố chạy tàu do chủ quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trong quý II/2018, cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy các cấp trong toàn Đảng bộ xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nghị quyết này và tổ chức triển khai đến cán bộ, đảng viên, công nhân viên quán triệt và thực hiện. Đồng thời, đề ra các chỉ tiêu, biện pháp cụ thể của từng đơn vị, lãnh đạo thực hiện công tác đảm bảo TTATGTĐS. Hằng năm báo cáo Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN kết quả thực hiện; 5 năm tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện việc triển khai thực hiện.

2. Ban Điều hành Tổng công ty ĐSVN chỉ đạo các ban tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các qui chế, qui định về công tác quản trị ATGTĐS, tiếp tục có các giải pháp đồng bộ, toàn diện, hiệu quả để chỉ đạo công tác đảm bảo TTATGTĐS trong tình hình mới mang lại kết quả cao. Báo cáo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí kinh phí để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

3. Công đoàn, Đoàn Thanh niên Tổng công ty ĐSVN xây dựng chương trình hành động cụ thể thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, xây dựng “Văn hoá doanh nghiệp”, phong trào “Chính quy – Văn hóa – An toàn”.

4. Ban Tuyên giáo Đảng ủy phối hợp với Ban An ninh- An toàn giao thông đường sắt, Tổ truyền thông Tổng công ty, Ban Tuyên giáo- Chính sách pháp luật Công đoàn ĐSVN, tham mưu chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết; đề xuất khen thưởng biểu dương những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt, có thành tích trong công tác đảm bảo TTATGTĐS; phê phán, chấn chỉnh những đơn vị, cá nhân thực hiện không tốt.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức kiểm tra tình hình triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết này trong toàn Đảng bộ, đề xuất các hình thức xử lý khi có vi phạm theo các qui chế, qui định hiện hành của Tổng công ty.

6. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các Ban đảng theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chấp hành Đảng bộ.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối DNTW (để b/c) ;
- Ban Cán sự đảng Bộ GTVT (để b/c) ;
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ;
- Các đ/c TVHĐTV;
- Đ/c TGD và các Phó TGD;
- Các ban đảng, chuyên môn;
- Công đoàn, Đoàn TN ĐSVN;
- Các tổ chức đảng trực thuộc;
- Lưu VT. ĐT.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

(Đã ký)

Vũ Anh Minh